TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HS-ST
Ngày: 21/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyết

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Nhi và bà Đinh Thị Tin.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thăng Long - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên toà: Bà Quách Thị Nên - Kiểm sát viên.

Ngày 21/02/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST-HS ngày 12/01/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1988 tại: Thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Khu 3, phường N, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G; con bà Vũ Thị T; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:***

1. Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 2005; địa chỉ: Khu dân cư (KDC) Q, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương - Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Anh Dương Đức M, sinh ngày 04/6/2006 (đã chết); nơi cư trú trước khi chết: KDC Q, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện hợp pháp của anh M: Bà Lê Thị H, sinh năm 1984; địa chỉ: KDC Q, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương (Là mẹ của anh M). Bà H vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Văn M1, sinh năm 2002 (đã chết); nơi cư trú trước khi chết: KDC T, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện hợp pháp của anh M1: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972 và bà Lê Thị N, sinh năm 1975. Cùng trú tại: KDC T, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Bà N ủy quyền cho ông T đại diện tham gia tố tụng. Ông T vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

* ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:** Công ty cổ phần thương mại và tiếp vận quốc tế Đ.

Người đại diện: Ông Lê Đại D, sinh năm 1997; địa chỉ: Số 4/1/259 C, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng - Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

******Người làm chứng*:** Anh Nguyễn Đức S, anh Vũ Văn T, anh Thân Văn D, anh Thân Thế P, anh Phạm Gia L, anh Lê Đức L. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T (Có giấy phép lái xe hạng FC do Sở giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 14/01/2022 có giá trị đến ngày 14/01/2027) là lái xe hợp đồng cho Công ty cổ phần thương mại và tiếp vận quốc tế Đ do ông Lê Đại D làm Tổng giám đốc; địa chỉ: phường T, quận H, thành phố Hải Phòng. Khoảng 18 giờ ngày 06/6/2023, theo sự điều động của Công ty, T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 15H-XX nhãn hiệu INTERNATION, màu đỏ kéo theo Rơ moóc biển số 15R-YY từ khu công nghiệp Đ ở H, T, Bắc Ninh về bãi xe của Công ty. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô trên đi đến đường dẫn cầu T thuộc phường T, thị xã K. Đây là đoạn đường thẳng hai chiều, mặt đường được trải nhựa phẳng rộng 13,4m, có 02 vạch sơn liền màu vàng song song nhau ở giữa để phân chia chiều đường, mỗi chiều được phân chia thành hai làn đường bằng vạch sơn trắng đứt đoạn ở giữa chiều đường (làn 1 bên phải, làn 2 bên trái). Tính phải trái theo chiều ngã tư đèn xanh, đèn đỏ đi đường tỉnh lộ X, hai bên lề đường rộng 2m trồng cây. Lấy biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên ở bên lề đường phải theo hướng đường tỉnh lộ X đi ngã tư đèn xanh, đèn đỏ làm điểm mốc xác định vị trí tai nạn giao thông, lấy mép đường phải theo chiều khám nghiệm làm mép đường chuẩn. Lúc này trời tối, không mưa, mặt đường khô ráo, T điều khiển xe ô tô trên đỗ ở làn 1 (bên phải) theo hướng đi (xe vẫn bật hai đèn xi nhan hai bên phía đầu xe và đuôi xe sáng nhấp nháy) đầu xe hướng tỉnh lộ 389, đuôi xe hướng ngã tư đèn xanh, đèn đỏ. Cạnh ngoài bánh xe trên cùng bên phải cách mép đường 25cm, cạnh ngoài bánh xe cuối cùng bên phải cách mép đường 46cm, không đặt cảnh báo nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết. Sau đó T vào quán bia ở rìa đường đối diện với chiều đường T đi để uống bia. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T uống bia xong rồi lên cabin xe ô tô nằm nghỉ. Đến khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày anh Dương Đức M, sinh ngày 04/6/2006; trú tại: KDC T, phường P, thị xã K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đen loại Wave anpha, biển số 34S1-XY của anh Nguyễn Văn M1, sinh ngày 11/11/2002; trú tại: KDC Q, phường P, thị xã K không bật đèn pha chở anh M1 ngồi giữa và anh Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 13/12/2005; trú tại: KDC Q, phường P, thị xã K ngồi sau cùng đi đến, phần đầu và bánh xe phía trước xe do anh M điều khiển đã đâm vào phần đuôi bên trái xe Rơ moóc của T làm xe mô

tô bị đổ nghiêng trái, đầu xe hướng tỉnh lộ 389, chếch ra lòng đường, đuôi xe hướng ngã tư đèn xanh, đèn đỏ. Anh M, anh M1 và anh Hoàng A bị ngã xuống đường tại vị trí xe mô tô đổ. Anh M và anh M1 chết tại hiện trường. Anh Hoàng A bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương đến ngày 14/6/2023 thì ra viện.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 06/6/2023 thể hiện: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, loại đường hai chiều được trải nhựa bằng phẳng, lòng đường rộng 13,4m. Giữa đường có 02 vạch liền màu vàng song song nhau chia lòng đường thành hai phần bằng nhau. Hai vạch vàng này cách nhau 20cm, mỗi vạch vàng rộng kích thước 10cm. Tại mỗi phần đường hướng đèn xanh, đèn đỏ đi đường tỉnh lộ 389 và ngược lại có vạch sơn nét đứt màu trắng chia đôi phần đường thành 2 làn bằng nhau. Hai bên đường có lề đường bằng đất trồng cây, lề đường rộng 2m. Lấy điểm mốc là biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên nằm bên phải đường theo hướng đường tỉnh lộ 389 đi đèn xanh, đỏ. Lấy mép đường phải theo chiều đèn xanh, đỏ đi đường tỉnh lộ X làm mép đường chuẩn và xác định chiều phải trái. Cách điểm mốc 40m về hướng đèn xanh, đỏ đi đường tỉnh lộ X là vị trí đám máu loang mặt đường kích thước (3,4x1,1)m, đầu vết máu loang cách mép đường chuẩn là 3,4m, cuối vết máu loang nằm trùng với mép đường chuẩn, được thể hiện là dấu vết (1). Cách điểm mốc 40,02m về hướng đường tỉnh lộ X là vị trí chóp đầu Dương Đức M, chóp đầu M cách mép đường chuẩn 3,4m. M nằm chết trong tư thế nghiêng bên trái, đầu hướng đèn xanh, đỏ, chân hướng đường tỉnh lộ X. Hai chân M bị phần yếm xe mô tô biển số 34S1-XY đè lên, được thể hiện là dấu vết (2). Cách chóp đầu M 15cm về hướng đường tỉnh lộ X là chóp đầu Nguyễn Văn M. Chóp đầu M cách mép đường chuẩn 3m. M1 nằm chết mặt nghiêng trái, đầu M1 hướng đèn xanh, đỏ, chân hướng đường tỉnh lộ X. Chân phải của M1 gác lên phần yếm xe bên phải của xe mô tô biển số 34S1-XY được thể hiện là dấu vết (3). Nằm cách chóp đầu M1 1,1m về hướng đường tỉnh lộ X là vị trí xe mô tô biển số 34S1-XY. Tâm trục trước xe cách mép đường chuẩn 2,95m. Tâm trục sau xe cách mép đường chuẩn 2,28m. Xe mô tô đổ nghiêng bên trái, đầu xe hướng đường tỉnh lộ X chếch ra lòng đường, đuôi xe hướng đèn xanh, đỏ chếch lề đường được thể hiện là (4). Nằm cách tâm trục trước xe mô tô biển số 34S1-XY về hướng đường tỉnh lộ X 70cm là vị trí tâm cạnh ngoài bánh xe sau cùng bên trái xe ô tô đầu kéo biển số 15H-XX kéo theo rơ moóc biển số 15R-YY. Tâm cạnh ngoài bánh xe sau bên phải cuối cùng cách mép đường chuẩn 0,46m. Tâm cạnh ngoài bánh xe trên cùng cách mép đường chuẩn 0,25m. Xe ô tô đầu kéo biển số 15H-XX kéo theo rơ moóc biển số 15R-YY đỗ bên phải đường theo hướng đèn xanh đỏ đi đường tỉnh lộ X, đầu xe hướng đường tỉnh lộ X, đuôi xe hướng đèn xanh, đỏ. Hai đèn xi nhan phía đầu xe nhấp nháy, đèn xi nhan phía sau bên trái nhấp nháy, xi nhan bên phải tắt, được thể hiện là dấu vết (5). Nằm trùng với tâm trục sau xe mô tô biển số 34S1-XY hướng vuông góc từ dưới lên trên cách mặt đất 1,5m là cạnh ngoài phía sau bên trái rơ moóc biển số 15R-YY là vị trí một phần não người trên diện (25x25)cm, nằm cách cạnh ngoài bên trái rơ moóc biển số 15R-YY là 25cm, được thể hiện là dấu vết (6). Phần não người nằm rải rác mặt trên, mặt sau rơ moóc.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô đầu kéo biển số 15H-XX kéo theo rơ moóc biển số 15R-YY thể hiện: Tại vị trí cuối mặt sàn rơ moóc bên trái có dấu vết mô mỡ trên diện (16x9)cm, điểm gần nhất cách cạnh ngoài đuôi rơ moóc bên trái 31cm, dấu vết trên mặt sàn này cách mặt đất 1,47m. Tại điểm cuối sắt xi đuôi rơ moóc bên trái có dấu vết lõm kim loại hướng từ sau ra trước, từ ngoài vào trong. Tại vị trí cuối sắt xi đuôi rơ moóc bên trái còn bám dính một bộ phận mô cơ thể người kích thước (3,5x1,6)cm. Điểm gần nhất cách cạnh ngoài bên trái rơ moóc 23cm, cách mặt đất 1,23m. Trên bề mặt sắt xi khu vực này có nhiều mảnh thép han rỉ bong tróc sơn trên diện (32x5,8)cm. Cụm đèn tín hiệu xi nhan, phanh, lùi (03 đèn) phía sau rơ moóc bên trái bị bẻ cong di lệch theo hướng từ sau về trước. Tại vị trí đèn xi nhan ngoài cùng bị cong vênh theo hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên. Tại vành ngoài của 03 đèn tín hiệu này có dấu vết làm sạch bụi bẩn trên diện (38x12)cm. Tại vị trí thanh cản sau bên trái phía sau rơ moóc có dấu vết gãy bị bẻ cong di lệch so với vị trí ban đầu khoảng 75^0 theo hướng từ sau về trước, kích thước 2,5cm. Trên bề mặt vị trí thanh cản sau này còn để lại một số vết chấm màu nâu đỏ nghi ngờ là máu người trên diện (14x12)cm, điểm gần nhất cách mặt đất 57cm, cách cạnh ngoài cản sau bên trái 18,5cm. Tại mặt sau cản sau bên trái rơ moóc có dấu vết xước sơn, vết trượt làm sạch bụi bẩn trên diện (22x55)cm. Điểm gần nhất cách cạnh ngoài cản sau bên trái 7cm, cách mặt đất 57cm. Tại mép cạnh dưới cản sau bên trái rơ moóc có dấu vết trượt xước sơn theo hướng từ sau về trước, kích thước (25x0,7)cm. Trên bề mặt dấu vết này bám dính các sợi nhựa màu nâu. Tại vị trí thanh đứng cản sau rơ moóc bên trái có dấu vết mô mỡ màu nâu đỏ nằm rải rác trên diện (67x18)cm. Tại vị trí mặt ngoài thanh ngang phía dưới cản sau rơ moóc có dấu vết mô mỡ rải rác trên diện (50x14)cm. Tại vị trí khung biển số xe phía sau rơ moóc có dấu vết mô mỡ nằm rải rác trên diện (58x50)cm. Chắn bùn sau cùng bên trái rơ moóc bị bẻ cong di lệch hướng từ sau ra trước, điểm cuối áp sát cách mặt hoa lốp bánh ngoài cùng phía sau bên trái là 2cm. Giá đỡ điểm giữa chắn bùn sau cùng bên trái rơ moóc có dấu vết gãy kích thước 3,8cm. Mặt ngoài phía sau chắn bùn sau cùng bên trái có vết chùi làm sạch bụi bẩn, vết trượt xước sơn kim loại trên diện (43x28)cm theo hướng từ trong ra cạnh ngoài mép chắn bùn, điểm gần nhất cách mặt đất 67cm. Hệ thống điều khiển, phanh hãm hoạt động bình thường. Đèn xi nhan sau cùng bên phải của rơ moóc không hoạt động. Tất cả hệ thống đèn còn lại hoạt động bình thường.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 34S1-XY thể hiện: Đầu núm tay phanh bên phải bị gãy rời. Tay lái bị di lệch hoàn toàn sang bên phải. Mặt trước đèn pha có dấu vết trượt xước nhựa trên diện (7x5)cm theo hướng giữa lòng đèn pha về bên trái. Trên bề mặt này còn bám dính tạp chất màu xanh dương trên diện (2,5x1,2)cm.Vành ngoài phía trước ốp đèn xi nhan trái có vết trầy, sun nhựa trên diện (4x3)cm. Ốp nhựa mặt trên đầu trước bên phải bị bung bật tạo khe hở 1,3cm. Ốp sau bên phải tại vị trí đề khởi động bị vỡ rời trên diện (9,5x11)cm. Đầu núm tay nắm bên trái có dấu vết trượt xước sơn, kim loại kích thước (1,5x0,5)cm. Mặt nạ xe bị gãy bung rời, dính giắt trước đầu xe. Trên bề mặt mặt nạ có dấu vết trượt xước sơn nhựa trên diện (18x17)cm, tại cạnh ngoài phía dưới còn bám dính tạp chất màu xanh lá cây trên diện (7x4)cm.

Yếm ngoài bên phải gãy vỡ rời khỏi thân xe. Yếm trong bên phải gãy vỡ, xô lệch theo hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên. Cánh yếm ngoài bên trái bị bung rời khỏi vị trí ban đầu, bị bánh trước xe ép sát về phía thân máy. Yếm trong bên trái bị gãy và đẩy từ trước về sau do bánh xe. Cổ phốt bị bẻ cong hướng trước về sau. Toàn bộ càng xe phía trước bị di lệch sang bên phải tạo thế bánh xe nằm ngang. Ống giảm sóc bên phải ép sát vào lốc máy. Tại vị trí sống trước ống giảm xóc trước bên phải có dấu vết vỡ, điểm gần nhất cách cuối ống giảm xóc này 7cm. Chắn bùn trước gãy rời khỏi xe. Ốp chắn ống giảm xóc trước bên trái bị gãy vỡ. Bánh trước xe mô tô bị gãy cong vênh, điểm gãy gần nhất cách chân van 63cm theo chiều bánh xe quay tiến. Cạnh ngoài bên trái má lốp áp sát ống giảm xóc trái. Ốp nhựa dưới võng giữa thân xe bị xô lệch gãy vỡ. Trên mặt ốp nhựa thân xe bên phải có dấu vết mô mỡ màu nâu đỏ trên diện (44x25)cm. Lườn sau bên phải có dấu vết mô mỡ trên diện (58x9)cm. Mặt ngoài lốc máy bên phải có dấu vết mô mỡ trên diện (21x14)cm. Giá để chân sau bên phải, mặt ngoài trên ống xả có dấu vết mô mỡ trên diện lần lượt là (19x17)cm, (50x10)cm. Tại vị trí mặt ngoài đuôi trái tay xách sau bám dính dấu vết mô mỡ kích thước (6x1,5)cm. Để chân trước bên trái bị xoắn vặn theo hướng từ sau về trước, đầu núm cao su bị rách kích thước (1x1)cm. Cạnh dưới bàn để chân sau bên trái có vết trầy xước kim loại kích thước (2,5x1)cm. Trên bề mặt bám dính tạp chất màu trắng.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi ngày 07/6/2023 và Kết luận giám định pháp y về tử thi số 196/KLGĐTT-KTHS ngày 12/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Anh Dương Đức M bị vết thương rách da theo chiều ngang vùng trán, thông khoang hộp sọ. Xương hộp sọ vỡ phức tạp. Nhiều tổ chức não thoát ra ngoài; Gãy xương hàm trên, xương hàm dưới; Gãy xương đòn phải. Nguyên nhân chết của anh Dương Đức M do chấn thương sọ não hở (vỡ xương hộp sọ, thoát não).

Tại biên bản khám nghiệm tử thi ngày 07/6/2023 và Kết luận giám định pháp y về tử thi số 195/KLGĐTT-KTHS ngày 13/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Anh Nguyễn Văn M1 bị vết thương không rõ hình vùng miệng, thông khoang miệng. Xương hàm mặt vỡ phức tạp tạo nhiều mảnh. Trong khoang miệng chứa đầy máu. Biến dạng đùi phải, gãy 1/3 giữa xương đùi phải. Tổn thương phần mềm rải rác. Nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn M1 do đa chấn thương (chấn thương hàm mặt, gãy xương đùi).

Tại **B**ệnh án hàm mặt - phẫu thuật thẩm mỹ số 24815 ngày 14/6/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương và Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 245 ngày 18/7/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Hải Dương kết luận: Anh Nguyễn Hoàng A bị chấn thương gãy xương hàm dưới nhiều vị trí,vỡ thành xoang hàm phải, gãy xương gò má phải, lung lay răng 1.3 đến 2.3, đã phẫu thuật xử lý. Hiện còn phương tiện kết hợp xương và cố định răng, để lại 02 sẹo vết thương, mổ vùng môi trên bên phải sát góc hàm, góc hàm bên trái kích thước nhỏ, không ảnh hưởng ăn nhai. Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của

anh Nguyễn Hoàng A tại thời điểm giám định là 38%, áp dụng phương pháp cộng tại thông tư.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 25 ngày 25/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Uỷ ban nhân dân thị xã K kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen loại Wave anpha, biển số 34S1-XY bị hư hỏng thiệt hại giá trị là 4.365.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, đại diện Công ty cổ phần thương mại và tiếp vận quốc tế Đ và bị cáo T đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng A số tiền 50.000.000 đồng, bồi thường cho gia đình các anh Nguyễn Văn M1 và Dương Đức M, mỗi gia đình 90.000.000 đồng. Đến nay, bị hại, gia đình các bị hại không có yêu cầu, đề ghị gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Thiện.

Tại Cáo trạng số 107/CT-VKS ngày 30/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã truy tố Nguyễn Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

Bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra. Nay đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 36 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 60 tháng. Trả lại Nguyễn Văn T Giấy phép lái xe. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an thị xã K, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên thu thập, những người tham gia tố tụng cung cấp; hành vi, quyết định tố tụng do Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có khiếu nại hoặc tố cáo. Do đó xác định những chứng cứ, tài liệu đã thu thập; các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của Nguyễn Văn T tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 06/6/2023, tại đường dẫn cầu T thuộc địa phận khu dân cư P, phường T, thị xã K, tỉnh Hải Dương Nguyễn Văn T (có giấy phép lái xe hạng FC) đỗ xe ô tô đầu kéo biển số 15H-XX nhãn hiệu INTERNATION, màu đỏ kéo theo Rơ moóc biển số 15R-YY ở làn đường bên phải (làn 1) theo hướng ngã tư đèn xanh, đèn đỏ đi đường tỉnh lộ X nhưng không cho xe đỗ sát mép đường phía bên phải theo chiều đi của mình; đỗ xe chiếm một phần đường xe chạy, không đặt biển báo nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết nên phần đầu và bánh xe phía trước xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave anpha, màu đen biển số 34S1-XY do anh Dương Đức M điều khiển không bật đèn pha chở anh Nguyễn Văn M1 ngồi giữa và anh Nguyễn Hoàng A ngồi sau đi cùng chiều từ phía sau đến đã đâm vào phần đuôi bên trái xe rơ moóc của T. Hậu quả anh Dương Đức M bị chết do chấn thương sọ não hở (vỡ xương hộp sọ, thoát não), anh Nguyễn Văn M1 bị chết do đa chấn thương (chấn thương hàm mặt, gãy xương đùi). Anh Nguyễn Hoàng A bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 38%; xe mô tô bị hư hỏng trị giá thiệt hại là 4.365.000 đồng. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, bởi lẽ:

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự giao thông đường bộ. Đồng thời xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác. Đây là những khách thể mà Bộ luật Hình sự đã quy định và bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý vì quá tự tin. Bị cáo đỗ xe ô tô chiếm một phần đường xe chạy nhưng không đặt biển báo phía trước và phía sau xe đã vi phạm điểm d khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xem xét cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bị hại, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại anh Dương Đức M cũng có lỗi do điều khiển xe với tốc độ cao, thiếu chú ý, không bật đèn xe trong khi chưa được cấp GPLX mô tô và chở hai người, cả ba không đội mũ bảo hiểm. Do vậy bị cáo Thiện được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo T lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Mặt khác bị hại cũng có lỗi. Do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo đỗ xe gây tai nạn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe ô tô. Cần trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe đã thu giữ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai tạn xảy ra, bị cáo T đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và những người đại diện hợp pháp của bị hại, nay không có tranh chấp gì khác do vậy không đặt ra giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[8] Trong vụ án này, đối với Dương Đức M có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 34S1-XY của Nguyễn Văn M1 chở M1 và Nguyễn Hoàng A, do thiếu chú ý quan sát nên đã xảy ra va chạm với xe ô tô đầu kéo của Nguyễn Văn T đang đỗ ở rìa đường nhưng do M và M1 đã chết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã K không đặt ra việc xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân phường N, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian bị cáo chịu thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Trả lại cho Nguyễn Văn T Giấy phép lái xe hạng FC số 220104000XXX do Sở giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 14/01/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, những người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- Công an thị xã K;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Văn Quyết